

SỞ GIÁO DỤC VÀ ĐÀO TẠO
HƯNG YÊN

KỶ THI TUYỂN SINH VÀO LỚP 10 THPT CHUYÊN
NĂM HỌC 2012 - 2013

ĐỀ CHÍNH THỨC

MÔN THI: TOÁN

(Dành cho thí sinh dự thi các lớp chuyên: Toán, Tin)

HƯỚNG DẪN GIẢI

Bài 1:

a) Cho $A = \sqrt{2012^2 + 2012^2 \cdot 2013^2 + 2013^2}$

Đặt $2012 = a$, ta có $\sqrt{2012^2 + 2012^2 \cdot 2013^2 + 2013^2} = \sqrt{a^2 + a^2(a+1)^2 + (a+1)^2}$
 $= \sqrt{(a^2 + a + 1)^2} = a^2 + a + 1$

b) Đặt $\begin{cases} \frac{x}{y} = a \\ x + \frac{1}{y} = b \end{cases}$ Ta có $\begin{cases} x^2 + \frac{1}{y^2} + \frac{x}{y} = 3 \\ x + \frac{1}{y} + \frac{x}{y} = 3 \end{cases} \Leftrightarrow \begin{cases} \left(x + \frac{1}{y}\right)^2 - \frac{x}{y} = 3 \\ x + \frac{1}{y} + \frac{x}{y} = 3 \end{cases}$

Nên $\begin{cases} b^2 - a = 3 \\ b + a = 3 \end{cases} \Leftrightarrow \begin{cases} b^2 + b - 6 = 0 \\ b + a = 3 \end{cases} \begin{cases} a = 6 \\ b = -3 \end{cases} \vee \begin{cases} a = 1 \\ b = 2 \end{cases}$

Bài 2:

a) ycbt tương đương với PT $x^2 = (m+2)x - m + 6$ hay $x^2 - (m+2)x + m - 6 = 0$ có hai nghiệm dương phân biệt.

b) Đặt $t = \sqrt{4-x} + \sqrt{2x-2}$

Bài 3:

a) $x = 0, x = 1, x = -1$ không thỏa mãn. Với x khác các giá trị này, trước hết ta chứng minh x phải là số nguyên.

+) $x^2 + x + 6$ là một số chính phương nên $x^2 + x$ phải là số nguyên.

+) Giả sử $x = \frac{m}{n}$ với m và n có ước nguyên lớn nhất là 1.

Ta có $x^2 + x = \frac{m^2}{n^2} + \frac{m}{n} = \frac{m^2 + mn}{n^2}$ là số nguyên khi $m^2 + mn$ chia hết cho n^2

nên $m^2 + mn$ chia hết cho n , vì mn chia hết cho n nên m^2 chia hết cho n và do m và n có ước nguyên lớn nhất là 1, suy ra m chia hết cho n (mâu thuẫn với m và n có ước nguyên lớn nhất là 1). Do đó x phải là số nguyên.

Đặt $x^2 + x + 6 = k^2$

Ta có $4x^2 + 4x + 24 = 4k^2$ hay $(2x+1)^2 + 23 = 4k^2$ tương đương với $4k^2 - (2x+1)^2 = 23$

$$\begin{aligned} \frac{(x^3 + y^3) - (x^2 + y^2)}{(x-1)(y-1)} &= \frac{x^2(x-1) + y^2(y-1)}{(x-1)(y-1)} = \\ \frac{x^2}{y-1} + \frac{y^2}{x-1} &= \frac{(x-1)^2 + 2(x-1) + 1}{y-1} + \frac{(y-1)^2 + 2(y-1) + 1}{x-1} \\ &= \left[\frac{(x-1)^2}{y-1} + \frac{(y-1)^2}{x-1} \right] + \left[\frac{2(y-1)}{x-1} + \frac{2(x-1)}{y-1} \right] + \left[\frac{1}{y-1} + \frac{1}{x-1} \right]. \end{aligned}$$

Theo BĐT Côsi

$$\frac{(x-1)^2}{y-1} + \frac{(y-1)^2}{x-1} \geq 2\sqrt{\frac{(x-1)^2}{y-1} \cdot \frac{(y-1)^2}{x-1}} = 2\sqrt{(x-1)(y-1)}$$

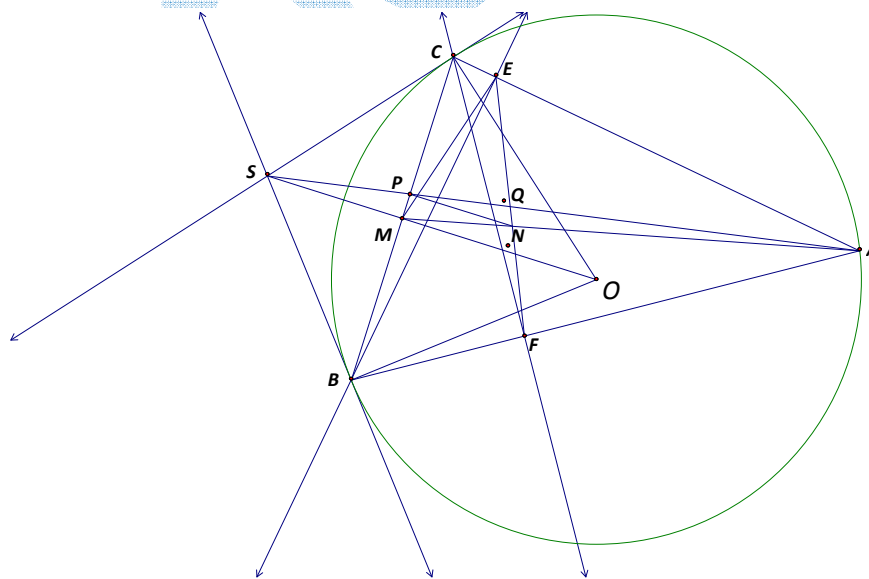
$$\frac{(x-1)^2}{y-1} + \frac{(y-1)^2}{x-1} \geq 2\sqrt{\frac{(x-1)^2}{y-1} \cdot \frac{(y-1)^2}{x-1}} = 2\sqrt{(x-1)(y-1)}$$

$$\frac{2(y-1)}{x-1} + \frac{2(x-1)}{y-1} \geq \sqrt{\frac{2(y-1)}{x-1} \cdot \frac{2(x-1)}{y-1}} = 4$$

$$\frac{1}{y-1} + \frac{1}{x-1} \geq 2\sqrt{\frac{1}{y-1} \cdot \frac{1}{x-1}}$$

$$2 \left[\sqrt{\frac{1}{y-1} \cdot \frac{1}{x-1}} + \sqrt{(x-1)(y-1)} \right] \geq 2 \cdot 2 \sqrt{\frac{1}{y-1} \cdot \frac{1}{x-1} \cdot \sqrt{(x-1)(y-1)}} = 4$$

Bài 4



a) Suy ra từ hai tam giác đồng dạng là ABE và BSM

b) Từ câu a) ta có $\frac{AE}{AB} = \frac{MB}{BS}$ (1)

Mà $MB = EM$ (do tam giác BEC vuông tại E có M là trung điểm của BC)

Nên $\frac{AE}{AB} = \frac{EM}{BS}$

Có $\widehat{MOB} = \widehat{BAE}$, $\widehat{EBA} + \widehat{BAE} = 90^\circ$, $\widehat{MBO} + \widehat{MOB} = 90^\circ$

Nên $\widehat{MBO} = \widehat{EBA}$ do đó $\widehat{MEB} = \widehat{OBA} (= \widehat{MBE})$

Suy ra $\widehat{MEA} = \widehat{SBA}$ (2)

Từ (1) và (2) suy ra hai tam giác AEM và ABS đồng dạng (đpcm.)

c) Dễ thấy SM vuông góc với BC nên để chứng minh bài toán ta chứng minh $NP // SM$.

+ Xét hai tam giác ANE và APB:

Từ câu b) ta có hai tam giác AEM và ABS đồng dạng nên $\widehat{NAE} = \widehat{PAB}$,

Mà $\widehat{AEN} = \widehat{ABP}$ (do tứ giác BCEF nội tiếp)

Do đó hai tam giác ANE và APB đồng dạng nên $\frac{AN}{AP} = \frac{AE}{AB}$

Lại có $\frac{AM}{AS} = \frac{AE}{AB}$ (hai tam giác AEM và ABS đồng dạng)

Suy ra $\frac{AM}{AS} = \frac{AN}{AP}$ nên trong tam giác AMS có $NP // SM$ (định lí Talet đảo)

Do đó bài toán được chứng minh.

Bài 5

a. Giả sử kết luận của bài toán là sai, tức là trong ba đội bất kỳ thì có hai đội đã đấu với nhau rồi. Giả sử đội 1 đã gặp các đội 2, 3, 4, 5. Xét các bộ $(1; 6; i)$ với $i \in \{7; 8; 9; \dots; 12\}$, trong các bộ này phải có ít nhất một cặp đã đấu với nhau, tuy nhiên 1 không gặp 6 hay i nên 6 gặp i với mọi $i \in \{7; 8; 9; \dots; 12\}$, vô lý vì đội 6 như thế đã đấu hơn 4 trận. Vậy có đpcm.

b. Kết luận không đúng. Chia 12 đội thành 2 nhóm, mỗi nhóm 6 đội. Trong mỗi nhóm này, cho tất cả các đội đôi một đã thi đấu với nhau. Lúc này rõ ràng mỗi đội đã đấu 5 trận. Khi xét 3 đội bất kỳ, phải có 2 đội thuộc cùng một nhóm, do đó 2 đội này đã đấu với nhau. Ta có phản ví dụ.

Nguồn:  Hocmai.vn